

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG ĐIỀN
TỈNH BÀ RỊA- VŨNG TÀU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 49/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 14 - 6 - 2023

V/v “*Tranh chấp ly hôn*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG ĐIỀN, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Dung.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Thủy.

Bà Nguyễn Thị Di.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Tín – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền tham gia phiên tòa:
Ông Vũ Văn Long – Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 6 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 89/2023/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 3 năm 2023 về việc “*Tranh chấp ly hôn*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 49/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 29 tháng 5 năm 2023 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Huỳnh Phương T, sinh năm: 2001. (có mặt)

Địa chỉ: C tổ A, khu phố P, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

2. *Bị đơn:* Ông Đoàn Quang H, sinh năm: 1990. (có mặt).

HKTT: 159/14/5 Đ, tổ A, khu phố A, phường A, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Chỗ ở hiện nay: T37 tổ A, ấp T, xã P, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn bà Nguyễn Huỳnh Phương T trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Huỳnh Phương T và ông Đoàn Quang H chung sống với nhau vào năm 2021, có đăng ký kết hôn tại UBND phường A, thành phố V. Vợ chồng tự nguyện chung sống không bị ai ép buộc. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến khoảng đầu năm 2023 thì xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm không hợp nhau, nên bà T và ông H đã sống ly thân từ đầu năm 2023 cho tới nay, sau khi ly thân vợ chồng có hàn gắn tình cảm

nhưng không thành. Nay bà T không còn tình cảm với ông H nữa nên yêu cầu ly hôn.

- Về con chung: Bà T và ông H có 01 người con chung là cháu Đoàn Nguyễn Đăng K, sinh ngày: 16/9/2021. Bà T yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng cháu K, không yêu cầu ông H cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung và nợ chung: Bà T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, bị đơn ông Đoàn Quang H trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Đoàn Quang H và bà Nguyễn Huỳnh Phương T là vợ chồng, về quá trình kết hôn, chung sống như bà T trình bày là đúng. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến khoảng tháng đầu năm 2023 thì xảy ra mâu thuẫn, nhưng không rõ nguyên nhân. Ông H và bà T sống ly thân từ đầu năm 2023 cho đến nay, sau khi ly thân ông H đã tìm nhiều biện pháp để hòa giải, hàn gắn tình cảm vợ chồng nhưng không thành. Nay, ông H còn tình cảm với bà T nên không đồng ý ly hôn.

- Về con chung: Ông H và bà T có 01 người con chung là cháu Đoàn Nguyễn Đăng K, sinh ngày: 16/9/2021. Trong quá trình giải quyết vụ án ông H yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng cháu K, không yêu cầu bà T cấp dưỡng nuôi con. Tuy nhiên, nay do thấy cháu K chưa đủ 36 tháng tuổi nên ông H đồng ý giao cháu K cho bà T trực tiếp nuôi dưỡng, ông H không nêu mức cấp dưỡng nuôi con cụ thể mà để ông H sẽ tự cho cháu K.

- Về tài sản chung và nợ chung: Ông H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền phát biểu về quá trình giải quyết vụ án: Về tố tụng: Xác định việc thụ lý vụ án là đúng thẩm quyền. Thẩm phán, thư ký trong quá trình giải quyết vụ án, HĐXX và nguyên đơn, bị đơn tuân thủ đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về nội dung vụ án đề nghị chấp nhận yêu cầu ly hôn của nguyên đơn; Về con chung: Giao con chung là cháu Đoàn Nguyễn Đăng K, sinh ngày: 16/9/2021 cho bà T trực tiếp nuôi dưỡng, ông H không phải cấp dưỡng nuôi con, do bà T không yêu cầu; Về tài sản chung và nợ chung: không yêu cầu giải quyết, nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Bà Nguyễn Huỳnh Phương T yêu cầu ly hôn với ông Đoàn Quang H, ông H hiện đang sinh sống tại huyện L nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Long Điền theo quy định tại khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Huỳnh Phương T và ông Đoàn Quang H tự nguyện chung sống vào năm 2021, có đăng ký kết hôn, do đó hôn nhân giữa bà T và ông H là hợp pháp. Bà T và ông H chung hạnh phúc đến

khoảng đầu năm 2023 thì xảy ra mâu thuẫn. Theo bà T nguyên n mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng quan điểm, không còn hợp nhau, còn theo ông H thì vợ chồng xảy ra mâu thuẫn, nhưng không rõ nguyên nhân. Hiện nay bà T và ông H đã sống ly thân không còn quan hệ về tình cảm cũng như về kinh tế, bà T không còn tình cảm với ông H nên yêu cầu ly hôn, ông H cho rằng sau khi vợ chồng ly thân ông H đã tìm nhiều biện pháp để hàn gắn tình cảm nhưng không thành, ông H còn tình cảm với bà T nên không đồng ý ly hôn. Hội đồng xét xử thấy rằng, vợ chồng có nghĩa vụ thương yêu, chung thủy, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, Tòa án đã hòa giải, hàn gắn tình cảm vợ chồng cho bà T và ông H để đoàn tụ cùng nuôi dạy con, nhưng bà T cương quyết yêu cầu ly hôn vì không còn tình cảm với ông H. Điều này cho thấy, vợ chồng không còn yêu thương tôn trọng nhau, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nên có cơ sở cho bà T ly hôn với ông H.

[2.2] Về con chung: Bà T và ông H xác định có 01 người con chung là cháu Đoàn Nguyễn Đăng K, sinh ngày: 16/9/2021. Xét thấy, cháu K chưa đủ 36 tháng tuổi, còn nhỏ cần có sự chăm sóc của mẹ nhiều hơn, đồng thời bà T và ông H đều thống nhất giao cháu K cho bà T trực tiếp nuôi dưỡng, do đó Hội đồng xét xử giao cháu K cho bà T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng là phù hợp với quy định của pháp luật.

[2.3] Về cấp dưỡng nuôi con: Bà T không yêu cầu ông H cấp dưỡng nuôi con chung, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[2.4] Tài sản chung và nợ chung: Bà T và ông H không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về án phí: Bà T phải chịu 300.000đồng (ba trăm ngàn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm. Ông H không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự. Các Điều 51, 56, 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Huỳnh Phương T được ly hôn với ông Đoàn Quang H.

2. Về con chung: Giao con chung là cháu Đoàn Nguyễn Đăng K, sinh ngày: 16/9/2021 cho bà Nguyễn Huỳnh Phương T trực tiếp nuôi dưỡng. Ông Đoàn Quang H không phải cấp dưỡng nuôi con, do bà T không yêu cầu.

Ông Đoàn Quang H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con, cấp dưỡng nuôi con.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Bà T và ông H không yêu cầu giải quyết, nên không xét đến.

4. Về án phí: Bà Nguyễn Huỳnh Phương T phải chịu 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí bà T đã nộp theo biên lai thu số 0009491 ngày 27/3/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Điền, bà T đã nộp đủ. Ông Đoàn Quang H không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (14/6/2023), các đương sự được quyền kháng cáo bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND H.Long Điền;
- UBND phường 12, Tp.Vũng Tàu;
- TAND tỉnh BRVT;
- Chi cục THADS H.Long Điền;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(Đã ký)
Nguyễn Thị Ngọc Dung**